|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THỊ XÃ HỒNG LĨNH**  DỰ THẢO | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hồng Lĩnh, ngày tháng 04 năm 2021* |

**ĐỀ ÁN**

**Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thị xã**

**Hồng Lĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo**

**PHẦN MỞ ĐẦU**

**I. SỰ CẦN THIẾT**

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của người dân Hồng Lĩnh ngày càng được nâng cao kéo theo đó là lượng rác thải sinh hoạt phát sinh ngày càng nhiều với thành phần phức tạp, tạo ra áp lực cho môi trường sống của chúng ta. Để giải quyết vấn đề về rác thải trên địa bàn thị xã thời gian qua, Hội đồng nhân dân thị xã đã thông qua Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 về việc ban hành Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thị xã giai đoạn 2016 - 2020; UBND thị xã ban hành Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 8/9/2016; UBND các phường, xã ban hành nhiều văn bản, kế hoạch, thông báo để tổ chức thực hiện.

Sau 5 năm thực hiện Đề án, nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường, công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt từng bước được nâng lên; việc triển khai thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt đang dần đi vào nề nếp, góp phần nâng cao đời sống cho người công nhân làm vệ sinh môi trường…; Bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Tính thiếu chuyên nghiệp của các tổ chức thu gom, việc thực hiện giá dịch vụ còn chưa đầy đủ, chưa đúng đối tượng, mức thu; Việc tập kết, thu gom, vận chuyển rác thải tại một số địa phương còn chưa đúng thời gian quy định, chưa kịp thời để tồn đọng rác thải tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan đô thị…

Thực hiện Chương trình số 03-CTr/ThU ngày 02/10/2020 của Thị ủy Hồng Lĩnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 – 2025; Việc đánh giá, lập Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo là cần thiết để giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực do rác thải sinh hoạt gây ra, đưa hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt đi vào nề nhằm góp phần từng bước đưa thị xã Hồng Lĩnh trở thành hạt nhân của đô thị phía Bắc như Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIX đã xác định.

**II. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Luật Bảo vệ môi tr­ường ngày 23/6/2014;

- Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

- Nghị định số [38/2015/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=59/2007/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

- Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050;

- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 16/10/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX;

- Nghị quyết 05/NQ-TU ngày 08/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với một số lĩnh vực bảo vệ môi trường đến năm 2025 và những năm tiếp theo;

- Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 04/02/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch quản lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 05/NQ-TU ngày 08/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với một số lĩnh vực bảo vệ môi trường đến năm 2025 và những năm tiếp theo;

- Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh;

- Nghi quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ VII;

- Chương trình số 03-CTr/ThU ngày 02/10/2020 của Thị ủy Hồng Lĩnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

**III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG.**

Áp dụng đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ các cơ quan, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân, các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh.

Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động liên quan đến chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh thực hiện đúng theo nội dung của Đề án này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ**

**RÁC THẢI SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN GIAI ĐOẠN 2016 – 2020**

**TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ**

**1. Thực trạng phát sinh chất thải rắn sinh hoạt**

Theo số liệu thống kê từ các địa phương[[1]](#footnote-2) cho thấy, chất thải rắn sinh hoạt (gọi tắt là rác thải) phát sinh trên địa bàn năm 2019: 10.950 tấn (tương đương 30 tấn/ngày), trong đó lượng rác được thu gom, vận chuyển, xử lý được khoảng: 10.731 tấn (tương đương 29,4 tấn), đạt 98%; năm 2020, lượng rác phát sinh khoảng 11.497,5 tấn (tương đương 31,5 tấn/ngày), trong đó lượng rác được thu gom, vận chuyển, xử lý được khoảng 11.325 tấn (tương đương 30,6 tấn/ngày), đạt 98,5%. Nhìn chung lượng rác phát sinh hằng năm tăng dần, tuy nhiên khối lượng tăng là không nhiều; rác thải phát sinh tập trung ở các địa phương như Bắc Hồng (7,5 tấn/ngày đêm), Nam Hồng (7,4 tấn/ngày đêm); thấp nhất là xã Thuận Lộc là 2,2 tấn/ngày đêm.

**Biểu 1. Tổng hợp khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phường, xã** | **Khối lượng rác phát sinh trung bình các năm (đơn vị tấn/ngày)** | | | |
| **Năm 2016** | **Năm 2018** | **năm 2019** | **năm 2020** |
| Bắc Hồng | 7.10 | 7.25 | 7.40 | 7.51 |
| Năm Hồng | 7.00 | 7.15 | 7.29 | 7.44 |
| Đậu Liêu | 4.65 | 4.74 | 4.84 | 4.94 |
| Đức Thuận | 4.39 | 4.48 | 4.57 | 4.66 |
| Trung Lương | 4.08 | 4.16 | 4.24 | 4.33 |
| Thuận Lộc | 2.07 | 2.11 | 2.16 | 2.20 |
| **Tổng** | **29.29** | **29.89** | **30.50** | **31.08** |

## *(Nguồn: Tổng hợp số liệu từ UBND các phường, xã)*

## Về thành phần rác thải sinh hoạt khá đa dạng và phức tạp. Theo số liệu đánh giá trên địa bàn Hà Tĩnh[[2]](#footnote-3) cho thấy thành phần rác thải sinh hoạt như sau: Rác thực phẩm 21,3%, gỗ vụn, phế thải 35,6%, giấy 13,5%, nhựa 7,5% và các loại khác như kim loại, thủy tinh, sành sứ...

**2. Công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.**

## *2.1. Kết quả thực hiện việc phân loại rác thải tại nguồn.*

Thực hiện Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2018 – 2020, theo đó, thị xã Hồng Lĩnh là một trong ba địa phương *(thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh và thị xã Hồng Lĩnh)* được hưởng chính sách hỗ trợ phân loại rác tại nguồn.

UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch[[3]](#footnote-4), thành lập Ban Chỉ đạo[[4]](#footnote-5) thực hiện việc kiểm tra, giám sát, hướng dấn, duy trì hoạt động có hiệu quả việc thực hiện phân loại rác tại nguồn trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh. Theo đó, lộ trình thực hiện việc phân loại rác tại nguồn trên địa bàn thị xã sẽ được thí điểm tại 2 phường Bắc Hồng và Nam Hồng với 500 hộ dân tại 2 tổ dân phố[[5]](#footnote-6) trong năm 2019, sau đó xem xét đánh giá nhân rộng mô hình. Ngày 12/7/2019, UBND thị xã đã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, trên cơ sở ý kiến của UBND các phường, xã đã thống nhất tạm việc dừng triển khai thực hiện phân loại rác tại nguồn trên địa bàn; mặc dù việc triển khai thực hiện phân loại ở các hộ gia đình thực hiện khá tốt; tuy nhiên phương tiện, trang thiết bị hiện nay chưa đồng bộ khi thu gom, vận chuyển và xử lý do đó hiệu quả việc phân loại tại nguồn là không cao, không triệt để. UBND thị xã đã gửi Văn bản[[6]](#footnote-7) báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để xin tạm dừng triển khai thực hiện việc phân loại rác tại nguồn trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh.

Tuy vậy, thời gian qua UBND thị xã, UBND các phường, xã luôn quan tâm tổ chức tuyên truyên, tập huấn[[7]](#footnote-8) về phân loại rác tại nguồn, phong trào phòng chống rác thải nhựa cho nhân dân nằm nhằm nâng cao nhận thức đối với nội dung này.

***2.2. Hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt .***

## *2.2.1. Mô hình và hình thức thu gom, vận chuyển:*

Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn được các tổ chức thu gom thực hiện; Có 3 mô hình tổ chức thu gom, vận chuyển rác đang được áp dụng trên địa bàn, đó là:

+ Mô hình Hợp tác xã: Tại 2 địa phương là phường Nam Hồng *(Hợp tác xã nông nghiệp Hồng Phong)* và phường Trung Lương *(Hợp tác xã nông nghiệp Quỳnh Lương).*

+ Mô hình Đội vệ sinh môi trường: Tại 3 địa phương là phường Đậu Liêu, phường Đức Thuận và xã Thuận Lộc.

+ Mô hình do Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh thực hiện: Tại phường Bắc Hồng.

Hình thức thu gom, vận chuyển: Rác thải sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân, tổ chức, cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh được công nhân vệ sinh môi trường thu gom bằng xe đẩy tay về tập kết tại các điểm trung chuyển, tại điểm trung chuyển rác được để trên xe đẩy tay; sau đó xe chuyên dụng của Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh đến thu gom, vận chuyển về bãi rác thị xã để xử lý.

*2.2.2. Phương tiện thu gom, vận chuyển:*

Theo thống kê trên toàn thị xã có 254 xe đẩy tay[[8]](#footnote-9), 3 xe chuyên dụng[[9]](#footnote-10) và một số phương tiện thu gom rác tự chế (xe kéo) tại các phường, xã để thực hiện việc thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; tần suất thu gom rác trung bình 1 – 2 ngày/ lần, riêng Thuận Lộc 2 lần/ tuần.

Nhìn chung, thời gian qua số lượng phương tiện nói trên cơ bản đáp ứng được việc thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường; Tuy nhiên, đến nay có rất nhiều phương tiện (xe đẩy tay) tại các phường, xã đã hư hỏng và xuống cấp; vì vậy, cần thiết phải có sự hỗ trợ, đầu tư, bổ sung mới các phương tiện vận chuyển đảm bảo hiệu quả và đáp ứng vệ sinh môi trường trong thời gian tới.

*2.2.3. Điểm tập kết, trung chuyển:*

Thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn giai đoạn 2016 – 2020, trên toàn thị xã đã đóng cửa hoàn toàn 21 ga rác ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan đô thị; đồng thời, rà soát, xác định mới 48 điểm trung chuyển rác[[10]](#footnote-11).

Việc đóng cửa các ga rác thay thế bằng các điểm trung chuyển góp phần giảm thiểu được vấn đề ô nhiễm môi trường, mất mỹ qua đô thị tại các khu vực tập kết rác. Tại các điểm trung chuyển, rác thải sinh hoạt được để trên xe đẩy tay trước khi xe chuyên dụng của Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh đến thu gom đi xử lý cơ bản đảm bảo vệ sinh môi trường. Tuy nhiên, việc tồn tại nhiều điểm trung chuyển rác trong khu dân cư như hiện nay cho thấy nhiều bất cập và có nhiều kiến nghị phản ánh của nhân dân.

*2.2.4. Công tác xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.*

Rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn được Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh thu gom, vận chuyển về xử lý tại bãi rác thị xã tại phường Nam Hồng. Trung bình mỗi ngày có khoảng 30,5 tấn rác được thu gom về xử lý chôn lấp. Tại đây, rác thải được xử lý bằng phương pháp chôn lấp, theo quy trình: San gạt, phun chế phẩm vi sinh, lấp đất và phủ lớp vôi bột trên bề mặt.

Bãi rác thị xã có diện tích 4,2 ha đi vào hoạt động từ năm 2006. Đến nay, phần lớn diện tích bãi rác đã được lấp đầy; trong đó có 1/2 diện tích bãi đã được Công ty cổ phần môi trường đô thị đã dừng việc chôn lấp, đỗ đất, đóng bãi từ năm 2018; Phần diện tích còn lại (khoảng 10.000 m2) đang tiếp nhận, xử lý rác tại khu vực này.

**3. Công tác đầu tư, thu và sử dụng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.**

***3.1. Ngân sách nhà nước đầu tư cho hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.***

*3.1.1. Từ nguồn ngân sách tỉnh và thị xã.*

- Hàng năm, UBND thị xã bố trí nguồn kinh phí để ký hợp đồng dịch vụ công ích với Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh, trong đó có kinh phí vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn. Theo đó, hàng năm UBND thị xã khoán khối lượng rác được vận chuyển và xử lý trên địa bàn là 8.500 tấn rác/năm phát sinh từ các hộ gia đình, cá nhân (không sản xuất kinh doanh) trên địa bàn[[11]](#footnote-12). Kinh phí đã được bố trí từ ngân sách thị xã qua các năm thông qua hợp đồng dịch vụ công ích mỗi năm là 1.531.595.500 đồng[[12]](#footnote-13) *(Một tỷ, năm trăm ba mươi mốt triệu, năm trăm chín lăm nghìn, năm trăm đồng)*.

- Thực hiện Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 13/12/2017 và Nghị quyết số 190/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019; UBND thị xã đã hỗ trợ được cho 5 tổ chức thu gom rác trên địa bàn với tổng số tiền là 95 triệu *(Chín mươi lăm triệu)* đồng để mua xe đẩy tay; cụ thể: Hợp tác xã Quỳnh Lương: 25 triệu, Hợp tác xã Hồng Phong: 25 triệu; Đội vệ sinh môi trường các phường Đậu Liêu, Đức Thuận và xã Thuận Lộc: 15 triệu đồng/1 đội VSMT.

- Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND thị xã ngày 30/6/2016 của Hội đồng nhân dân thị xã, UBND thị xã đã bố trí 500.000.000 *(Năm trăm triệu đồng chẵn)* để mua 113 xe đẩy tay trên địa bàn.

*3.1.2. Từ nguồn ngân sách của phường, xã:* Không có.

***3.2. Kinh phí thu từ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn.***

Thực hiện Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh về việc quy định mức giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; UBND thị xã đã ban hành Quyết định 1456/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 về việc quy định mức giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị xã (gọi tắt là Quyết định 1456) để tổ chức thực hiện.

Căn cứ mức thu, đối tượng thu quy định tại Quyết định 1456 thì UBND các phường, xã chủ trì phối hợp với các tổ chức thu gom (hợp tác xã hoặc đội vệ sinh môi trường) xây dựng bộ kế hoạch thu, phương án thu chi nguồn kinh phí nói trên. Kết quả thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn cụ thể như sau[[13]](#footnote-14):

**Biểu 2. Tổng hợp kết quả thực hiện giá dịch vụ trên địa bàn thị xã**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phường, xã** | **Hộ gia đình, cá nhân (đơn vị %)** | | | | **Cơ quan hành chính sự nghiệp, cơ sở SXKD (đơn vị %)** | | | |
| **2017** | **2018** | **2019** | **2020** | **2017** | **2018** | **2019** | **2020** |
| Bắc Hồng | 85.57 | 89.08 | 89.24 | 92.40 | 35.42 | 37.04 | 54.24 | 58.32 |
| Nam Hồng | 93.00 | 97.75 | 88.51 | 85.63 | 32.89 | 38.58 | 50.85 | 52.488 |
| Đậu Liêu | 90.33 | 97.988 | 98.34 | 99.79 | 45.54 | 46.30 | 64.41 | 69.255 |
| Đức Thuận | 76.06 | 75.718 | 81.95 | 83.16 | 40.48 | 41.15 | 47.46 | 51.03 |
| Trung Lương | 80.82 | 80.172 | 81.04 | 92.40 | 30.36 | 38.58 | 44.07 | 47.385 |
| Thuận Lộc | 80.82 | 80.172 | 81.95 | 85.93 | 20.24 | 30.86 | 33.9 | 36.45 |
| **Tổng** | **84.43** | **86.81** | **86.84** | **89.89** | **34.16** | **38.75** | **49.16** | **52.49** |

*(Nguồn tổng hợp số liệu báo cáo của các phường, xã)*

**5. Đánh giá chung**

***5.1. Những kết quả đạt được.***

Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt đã được quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực của MTTQ, các đoàn thể và nhân dân; Nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về bảo vệ môi trường nói chung được nâng lên; Công tác thu gom, vận chuyển xử lý rác đã có được quan tâm, đầu tư, tổ chức thực hiện đạt được các kết quả đáng khích lệ, cụ thể:

- Các địa phương đã ban hành nhiều văn bản, kế hoạch để triển khai thực hiện đề án và đạt được một số hiệu quả nhất định như: Hạn chế được tình trạng rác thải vứt bừa bãi, không đúng nơi quy định trên địa bàn; Kiện toàn được các mô hình thu gom rác góp phần từng bước đưa công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt dần đi vào nề nếp...

- Việc thu giá dịch vụ là cụ thể hóa nguyên tắc “người gây ô nhiễm phải trả tiền, người hưởng dịch vụ phải trả chi phí”, bước đầu đã xác định được mức thu, cơ chế triển khai thực hiện, giải quyết việc làm nâng cao thu nhập cho xã viên hợp tác xã, công nhân đội vệ sinh môi trường.

- Hỗ trợ trang thiết bị, phương tiện cho các HTX, Đội vệ sinh môi trường thực hiện việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn đã từng bước có hiệu quả.

***5.2. Những tồn tại, hạn chế***

## Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hiện nay việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần được quan tâm giải quyết:

- Công tác tuyên truyền về thu gom, xử lý rác sinh hoạt và bảo vệ môi trường chưa sâu rộng đến tận người dân; ý thức của một bộ phận người dân, tổ chức, đơn vị về công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải còn hạn chế, chưa chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường, đóng nộp giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt.

- Mạng lưới thu gom, vận chuyển rác thải mặc dù đã được kiện toàn tuy nhiên chưa có mô hình thống nhất để giao trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ trong công tác thu gom, vận chuyển rác thải dẫn đến hiệu quả chưa cao. Phương tiện, trang thiết bị thu gom, vận chuyển tại một số địa phương còn thiếu và chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu dẫn đến tần suất thu gom chưa đúng quy định. Việc lựa chọn đặt các điểm trung chuyển rác trong khu dân cư ngày càng khó khăn.

- Thời hạn quy hoạch bãi xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đến năm 2020[[14]](#footnote-15); sau đó thì rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị xã được vận chuyển về xử lý tại Nhà máy chế biến phân hữu cơ và chôn lấp tại xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà; Tuy nhiên, đến nay nhà máy tại xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà chưa đi vào hoạt động. Do đó, rác thải trên địa bàn tiếp tục được thu gom và xử lý tại bãi rác thị xã hiện nay. Phần diện tích còn lại của bãi rác thị xã là không nhiều (khoảng 1 ha), dự kiến thời gian tiếp nhận và xử lý của bãi còn khoảng 1 – 2 năm nữa.

- Quy trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt hiện nay tại bãi rác không đảm bảo theo quy trình bãi chôn lấp hợp vệ sinh. Rác thải được thu gom về tập kết tại bãi sau đó được san gạt, lu lèn, phun chế phẩm xử lý và phủ một lớp đất lên trên.

*-* Kết quả thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt tại một số địa phương có tỷ lệ thấp; tỷ lệ các cơ quan, đơn vị hành chính, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia giá dịch vụ không cao; việc quản lý thu chi nguồn kinh phí từ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt tại một số địa phương còn bất cập.

**5.3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

***5.3.1. Nguyên nhân chủ quan:***

- Cấp ủy, chính quyền các phường, xã chưa thực sự quan tâm, thiếu quyết liệt trong công tác chỉ đạo, đầu tư, bố trí nguồn lực, kinh phí đáp ứng yêu cầu cho công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn; Việc thực thi xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền cấp xã chưa nghiêm.

- Chưa thống nhất mô hình tổ chức của mạng lưới thu gom, vận chuyển có hiệu quả, chưa có phương thức quản lý chung đối với tổ chức mạng lưới thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn.

- Công tác quy hoạch các khu xử lý rác trên địa bàn tỉnh đang cho thấy còn nhiều bất cấp, chưa thực hiện đúng theo quy hoạch dẫn đến các địa phương còn lúng túng trong việc định hướng phương án xử lý chất thải trên địa bàn trong thời gian tới.

## *5.3.2. Nguyên nhân khách quan:*

- Nhận thức của người dân về công tác bảo vệ môi trường và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tuy đã được nâng lên nhưng chưa tạo được sự chuyển biến tích cực. Công tác tuyên truyền chưa thực sự phát huy hiệu quả, chưa gắn trách nhiệm của cộng đồng và người dân về bảo vệ môi trường trong sinh hoạt cộng đồng.

- Rác thải sinh hoạt phát sinh ngày càng tăng, đa dạng về chủng loại khó xử lý, trong khi công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu;

## - Nguồn thu ngân sách các cấp còn hạn chế nên kinh phí đầu tư cho công tác thu gom, xử lý rác thải chưa đáp ứng yêu cầu.

## 

**Phần thứ hai**

**QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHƯƠNG ÁN VÀ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2020-2025 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

**I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

**1. Quan điểm chung**

- Tập trung sự lãnh đạo, huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành; tăng cường sự chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, nâng cao nhận thức, ý thức người dân tham gia bảo vệ môi trường.

- Triển khai xây dựng đồng bộ hệ thống quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh nhằm kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ môi trường, cảnh quan sinh thái, sức khỏe người dân, góp phần thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội bền vững.

- Công tác quản lý, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của chính quyền các cấp và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị xã. Việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của chính quyền các cấp.

- Quản lý rác thải sinh hoạt phải thực hiện đảm bảo theo nguyên tắc *“người gây ô nhiễm phải trả tiền”, “người sử dụng dịch vụ phải trả giá dịch vụ”*.

# 2. Mục tiêu

***2.1. Mục tiêu tổng quát:*** Chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn phải được thu gom, vận chuyển và xử lý phù hợp với điều kiện của địa phương, hạn chế tối đa việc gây ô nhiễm môi trường do rác thải gây ra hướng tới xây dựng thị xã Hồng Lĩnh trở thành một đô thị sáng, xanh, sạch đẹp, văn minh.

***2.2. Mục tiêu cụ thể:***

*a) Về phân loại, thu gom:*

Đến năm 2025 và những năm tiếp theo, cơ bản triển khai thực hiện đồng loạt việc phân loại rác tại nguồn ở tất cả các địa phương trên địa bàn; Phấn đấu lượng chất thải thu hồi để tái chế, tái sử dụng hoặc chế biến chất thải hữu cơ ở đô thị là 3% và ở nông thôn là 5% mỗi năm.

*b) Về hệ thống dịch vụ thu gom, vận chuyển:*

- Hoàn thiện mạng lưới dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả; toàn thị xã thống nhất chỉ có 1 đơn vị đầu mối thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.

Trước mắt dịch vụ thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị xã thống nhất giao cho công ty cổ phần môi trường đô thị là đầu mối thực hiện. Về lâu dài, khuyến khích các tổ chức, cá nhân có điều kiện về năng lực, tham gia dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, khi có đủ điều kiện sẽ tổ chức đấu thầu đúng quy định để đảm bảo tính cạnh tranh.

- Mục tiêu đến năm 2025 thu gom, vận chuyển 100% lượng rác phát sinh.

- Tăng cường đầu tư các phương tiện, thiết bị thu gom, vận chuyển đảm bảo đáp ứng đủ và đồng bộ.

*c) Về công nghệ xử lý rác thải và xử lý những vấn đề liên quan:*

- Tiếp tục thực hiện việc xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tại bãi rác thị xã cho đến khi bãi không còn khả năng tiếp nhận và xử lý; sau đó thực hiện việc đóng cửa bãi chôn lấp theo đúng quy định, dự kiến thời gian thực hiện đến năm 2023.

- Phương án xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn sau năm 2023 sẽ được thực hiện theo quy hoạch của UBND tỉnh phê duyệt, theo hướng ưu tiên công nghệ nhà máy xử lý chế biến rác thải thân thiện với môi trường.

**III. PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN.**

**3.1. Đối với hoạt động thu gom, tập kết và vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị xã (Từ điểm phát sinh rác đến điểm trung chuyển rác).**

***3.1.1. Chuyển đổi, thống nhất mô hình thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn:***Từng bước chuyển đổi từ các mô hình thu gom rác hiện có trên địa bàn như Đội vệ sinh môi trường, Hợp tác xã nông nghiệp *(thực hiện thêm nhiệm vụ thu gom rác)* sang mô hình thu gom, vận chuyển rác trên địa bàn do Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh thực hiện[[15]](#footnote-16), theo lộ trình:

- Năm 2021: Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh sẽ thực hiện thu gom rác tại 3 địa phương là Bắc Hồng, Nam Hồng và Đậu Liêu.

- Năm 2022 trở đi: Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh sẽ thực hiện việc thu gom rác trên 6 phường, xã.

***3.1.2. Đánh giá khó khăn, thuận lợi của việc chuyển đổi các mô hình thu gom rác này trên địa bàn.***

- Khó khăn:

+ Nguồn kinh phí thu từ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý ở các địa phường còn thấp; Trang thiệt bị, phương tiện thu gom vận chuyển hiện nay tại các địa phương đã xuống cấp nhưng chưa được sửa chữa kịp thời.

+ Quá trình phối hợp giữa Chính quyền địa phương với Công ty cổ phần môi trường đô thị trong quá trình tổ chức thực hiện chưa chặt chẽ.

- Thuận lợi:

+ Việc quản lý, vận hành hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn sẽ ổn định, chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

+ Việc quản lý, thu chi nguồn kinh phí từ giá dịch vụ được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

+ Rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn được thu gom triệt để; việc vận chuyển, tập kết rác thải đến các điểm trung chuyển đúng quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường.

***3.1.3. Phương án bổ sung trang thiết bị, phương tiện vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn.***

Phương tiện chủ yếu được sử dụng để thu gom rác hiện trên địa bàn là xe đẩy tay. Số lượng xe đẩy tay hiện có là 254 xe/6 phường, xã. Hàng năm, các tổ chức thu gom căn cứ nhu cầu sử dụng để tự trang sắm, sửa chữa. Nguồn kinh phí được trích từ nguồn thu giá dịch vụ thu gom theo đúng quy định. Việc sử dụng xe đẩy tay để thu gom rác thời gian qua tại một số địa phương cho thấy có một số bất cập như khó khăn trong việc xác định điểm trung chuyển, dễ hỏng hóc, cần số lượng xe đẩy nhiều… tốn kém chi phí và nhân lực khi thực hiện.

Để thực hiện công tác thu gom rác trên địa bàn triệt để, đảm bảo vệ sinh môi trường sẽ thực hiện thí điểm sử dụng xe điện để thu gom rác tại 3 địa phương là Bắc Hồng, Nam Hồng và Đậu Liêu, cụ thể như sau:

* Loại phương tiện: Xe thu gom rác chạy bằng động cơ điện, ba bánh, có thùng chứa rác dung tích 1,5 m3.
* Số lượng xe dự kiến: 15 xe (5 xe/1 phường).

Đánh giá ưu điểm, nhược điểm của việc sử dụng xe điện 3 bánh thu gom rác thải như sau:

* *Ưu điểm của việc sử dụng xe điện 3 bánh thu gom rác thải.*

+ Giảm thiểu được các điểm trung chuyển rác tạm thời không đảm bảo vệ sinh môi trường, mất an toàn giao thông trên địa bàn; giải quyết được các ý kiến, kiến nghị, phản ảnh của nhân dân về vấn đề môi trường tại các điểm trung chuyển trong khu dân cư; giảm được số lượng xe thu gom rác đẩy tay dọc trên các tuyến đường.

+ Đạt hiệu quả cao về mặt xã hội; đảm bảo mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường trong khu vực đô thị.

+ Sử dụng ít lao động là công nhân thu gom rác, giảm chi phí tiền lương chi trả cho người lao động.

* *Nhược điểm của việc sử dụng xe điện 3 bánh thu gom rác thải:*

+ Vấn đề đảm bảo an toàn khi tham gia giao thong đối với các xe điện thu gom rác thải sinh hoạt. Do đó, công nhân điều khiển xe điện thu gom rác phải được học và cấp bằng lái xe theo đúng quy định.

+ Chi phí vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện hàng năm nhiều hơn sử dụng xe đẩy tay.

*- Phương án quản lý và sử dụng đối với xe điện thu gom rác.*

Xe điện thu gom rác được UBND thị xã bàn giao cho đơn vị thu gom rác trực tiếp quản lý và vận hành, sử dụng theo đúng quy định, đúng mục đích. Đơn vị thu gom rác có trách nhiệm sử dụng, bảo quản, định kỳ bão dưỡng đảm bảo tốt trong quá trình vận hành. Kinh phí sửa chữa, bão dưỡng được trích từ nguồn giá dịch vụ. Đơn vị thu gom chịu trách nhiệm trước pháp luật khi sử dụng phương tiện khi tham gia giao thông; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả hoạt động về UBND thị xã (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) để theo dõi, quản lý.

**3.2. Đối với hoạt động vận chuyển rác thải sinh hoạt từ điểm trung chuyển đễn bãi xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn.**

***3.2.1. Phương án chung.***

Thực hiện theo Hợp đồng dịch vụ vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt đúng quy định. UBND thị xã sẽ ký hợp đồng[[16]](#footnote-17) với Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh để vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt phát sinh của các hộ gia đình cá nhân không kinh doanh trên địa bàn[[17]](#footnote-18). Các đối tượng còn lại *(gồm cơ quan đơn vị hành chính, sự nghiệp; các tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc điều hành các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có phát sinh chất thải)* có trách nhiệm phải ký hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt với Công ty cổ phần môi trường đô thị[[18]](#footnote-19) theo đúng quy định.

***3.2.2. Phương án xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị xã.***

*- Giai đoạn từ năm 2021 – 2023:* Phương án xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị xã được thực hiện tại bãi rác phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh theo công nghệ bãi chôn lấp hợp vệ sinh.

*- Giai đoạn từ năm 2023 – 2025 và những năm tiếp theo:* Căn cứ vào điều kiện thực tiễn tại thời điểm đó để xem xét thực hiện một trong hai phương án sau:

+ Phương án 1: Thực hiện theo Quy hoạch được phê duyệt của UBND tỉnh; Rác thải sinh hoạt trên địa bàn được vận chuyển về xử lý tại Nhà máy xử lý rác thải tại xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Phương án 2: Thu hút, kêu gọi đầu tư xã hội hóa 01 dự án nhà máy xử lý rác thải trên địa bàn để xử lý rác thải cho địa bàn thị xã Hồng Lĩnh với công nghệ hiện đại, đảm bảo vệ sinh môi trường.

***3.2.3. Yêu cầu đối với hoạt động vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn.***

Công tác vận chuyển rác thải sinh hoạt từ các điểm trung chuyển đến khu vực xử lý và công tác xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn do Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh thực hiện. Quá trình thực hiện yêu Công ty cổ phần môi trường đô thị đảm bảo các nội dung sau:

* Thời gian thu gom, vận chuyển rác thải tại các điểm trung chuyển đảm bảo đúng quy định, không được để rác thải tồn đọng gây ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan đô thị.
* Phương tiện sử dụng để thu gom, vận chuyển là các xe chuyên dụng đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn giao thông trong quá hoạt động.
* Thực hiện quy trình xử lý rác thải sinh hoạt tại bãi rác phường Nam Hồng đảm bảo đúng quy định.

**3.3. Kinh phí thực hiện.**

*- Nguồn ngân sách:*

+ Chi trả kinh phí vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt do các hộ gia đình, cá nhân (không kinh doanh) theo Hợp đồng dịch vụ công ích hàng năm.

+ Hỗ trợ mua kinh phí xe thu gom rác bằng điện: 15 xe x 40 triệu đồng/xe = 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng chẵn).

* *Nguồn từ giá dịch vụ:*

+ Dịch vụ thu gom rác thải từ các hộ gia đình cá nhân (không kinh doanh).

+ Dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải đối với các đối tượng còn lại phát sinh rác.

* *Nguồn xã hội hóa:* Đầu tư phương tiện thu gom, vận chuyển, nhà máy xử lý rác trên địa bàn.

**V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**4.1. Công tác tuyên truyền, chỉ đạo, trách nhiệm của hệ thống chính trị**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho nhân dân về công tác phân loại rác tại nguồn, phong trào chống rác thải nhựa, chấp hành nghiêm túc giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị, chính trị xã hội tại các phường, xã; gắn trách nhiệm của người đứng đầu nếu xảy ra các tồn tại, vi phạm trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn.

**2. Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.**

- Thống nhất mô hình thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn do Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh thực hiện.

- Rà soát, đầu tư thí đểm sử dụng xe điện để thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn 3 phường Bắc Hồng, Nam Hồng và Đậu Liệu; bố trí, phân bổ phương tiện xe đẩy tay cho các địa phương còn lại đầy đủ đảm bảo thực hiện tốt việc thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn. Tổ chức đánh giá hiệu quả của việc sử dụng xe điện thu gom rác và thực hiện xã hội hóa đầu tư xe điện thu gom rác tại các địa phương còn lại.

- Rà soát, xác định lại các điểm trung chuyển rác tại các địa phương phù hợp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, mỹ quan đô thị.

**3. Thực hiện tốt việc quản lý, xử lý rác thải tại bãi rác phường Nam Hồng cho đến khi kết thúc, đóng cửa bãi rác.**

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện xử lý rác thải sinh hoạt tại bãi rác; kịp thời phát hiện, xử lý các tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, tác động tiêu cực của bãi rác đối với môi trường xung quanh.

- Thực hiện đầy đủ quy trình việc dừng tiếp nhận rác và đóng cửa, phục hồi môi trường khu vực bãi rác đúng quy định; không để tình trạng quá tải, không xử lý kịp thời gây ô nhiễm môi trường tại khu vực.

**4. Về bố trí nguồn lực tài chính thực hiện.**

- Đối với nguồn kinh phí từ ngân sách: UBND thị xã bố trí đầy đủ nguồn phí phí ngân sách từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường được phân bổ từ UBND tỉnh để ký hợp đồng dịch vụ công ích và đầu tư bổ sung mua xe điện thu gom rác.

- Đối với kinh phí thu từ giá dịch vụ: UBND các phường, xã chủ trì phối hợp với Công ty cổ phần môi trường đô thị để thu đúng, thu đủ theo quy định từ các hộ gia đình, cá nhân (không kinh doanh); các đối tượng còn lại do Công ty cổ phần môi trường đô thị thực hiện thông qua hợp đồng dịch vụ.

**5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.**

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương với cơ quan đoàn thể trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn; xử lý nghiêm đối với các trường hợp thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải không đúng quy định, không chấp hành giá dịch vụ thu, gom vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn; phát huy vai trò trách nhiệm của các cấp ngành, các địa phương, các hộ dân và các tổ chức trong việc xã hội hóa bảo vệ môi trường; đưa công tác bảo vệ môi trường và thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trở thành tiêu chí đánh giá thi đua khen thưởng của các địa phương, hộ gia đình.

- Tăng cường vai trò giám sát cộng đồng trong việc tổ chức thực hiện đối với các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn, trong đó có việc giám sát việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải của đơn vị thực hiện hợp đồng;

**6. Áp dụng công nghệ trong hoạt động thu gom vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.**

Áp dụng công nghệ tiên tiến để xử lý triệt để chất thải, giảm thiểu khối lượng chất thải rắn phải chôn lấp, tiết kiệm quỹ đất sử dụng chôn lấp và bảo đảm vệ sinh môi trường; lựa chọn công nghệ phù hợp điều kiện cụ thể của từng khu vực trong các khâu thu gom, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải rắn. Tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương có thể lựa chọn áp dụng một trong các công nghệ xử lý sau:

+ Chế biến thành phân vi sinh (Yếm khí hoặc hiếu khí).

+ Tái sử dụng và tái chế chất thải rắn (phân loại chất thải rắn từ các gia đình).

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Văn hóa - Thông tin.**

Chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, các phòng, ngành liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng, ý thức chấp hành của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện Đề án và giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường trên địa bàn.

**2. Phòng Quản lý đô thị, Đội quản lý trật tự đô thị.**

 Chủ trì phối hợp với phòng TNMT, Công ty cổ phần môi trường đô thị trên cơ sở đề xuất của UBND các phường, xã rà soát, thống nhất các điểm trung chuyển trên địa bàn; Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải của đơn vị thực hiện hợp đồng; Rà soát tham mưu UBND thị xã bổ sung quy hoạch chung, quy hoạch phân khu vị trí quy hoạch nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thị xã.

**3. Phòng Tài nguyên và Môi trường.**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành liên quan hướng dẫn về mặt chuyên môn cho UBND các phường, xã về phân loại, giảm thiểu, tái sử dụng và tái chế chất thải rắn trên địa bàn; theo dõi, giám sát tình hình ô nhiễm môi trường; Tham mưu UBND thị xã mua bổ sung, bàn giao phương tiện thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn theo đúng quy định; Phối hợp các phòng ban thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh; tham mưu UBND thị xã bổ sung quy hoạch sử dụng đất vị trí quy hoạch nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; Cơ quan thường trực của Ủy ban nhân dân thị xã về việc đôn đốc, kiểm tra, tham mưu tổ chức thực hiện Đề án.

**4. Phòng Tài chính - Kế hoạch.**

Tham mưu UBND thị xã kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào việc xử lý chất thải rắn; tham mưu cho UBND thị xã ký hợp đồng với đơn vị vận chuyển, xử lý sát đúng thực tế và đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị và bố trí nguồn vốn để thực hiện Đề án.

**5. Phòng Kinh tế**

Chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan có trách nhiệm nghiên cứu hỗ trợ các doanh nghiệp, các chủ nguồn thải thực hiện các kế hoạch ngăn ngừa và giảm thiểu chất thải, thúc đẩy áp dụng công nghệ sản xuất sạch không ô nhiễm môi trường khi kêu gọi đầu tư thực hiện các dự án trên địa bàn; phối hợp tham mưu UBND thị xã kêu gọi đầu tư xã hội hóa nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

**6. Phòng Y tế.**

Chịu trách nhiệm tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý và xử lý chất thải y tế.

**7. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung giáo dục về bảo vệ môi trường liên quan đến chất thải rắn để tổ chức tuyên truyền, giáo dục trong các cấp học. Quán triệt, chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn chấp hành nghiêm túc các nội dung của Đề án và giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn theo đúng quy định.

**8. UBND các phường, xã.**

Xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn; chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt có hiệu quả các nội dung của đề án nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho người dân trong việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, thu gom rác thải, giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn; tăng cường thanh tra, kiểm tra, có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường trên địa bàn theo thẩm quyền.

**9. Công ty cổ phần môi trường đô thị Hồng Lĩnh.**

Thực hiện nghiêm túc các nội dung đã ký kết hợp đồng dịch vụ công với UBND thị xã Hồng Lĩnh và các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn; thực hiện việc xử lý tại bãi rác theo đúng quy trình của bãi chôn lấp hợp vệ sinh theo đúng quy định; nhận bàn giao, quản lý, vận hành, sử dụng các phương tiện thu gom rác trên địa bàn đảm bảo đúng quy định; tăng cường, bổ sung hoàn thiện phương tiện thu gom trên địa bàn để thực hiện tốt công tác thu gom, vận chuyển vận chuyển và xử lý rác trên địa bàn.

**10. Đề nghị UBMTTQ và các đoàn thể.**

Đề nghị UBMTTQ và các đoàn thể phối hợp chặt chẽ với Cơ quan chính quyền trong việc tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân tham gia việc thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn theo Chương trình phối hợp giữa UBND với UBMTTQ và các đoàn thể; quán triệt chỉ đạo các Hội viên, Đoàn viên, Đội viên của mình gương mẫu làm nòng cốt trong hoạt động tuyên truyền và tham gia các đợt phát động ra quân làm vệ sinh môi trường trên địa bàn.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ**

1. Báo cáo số 05/BC-UBND ngày 21/01/2021 của UBND phường Bắc Hồng; Báo cáo số 05/BC-UBND ngày 19/01/2021 của UBND phường Nam Hồng; Báo cáo số 06/BC-UBND ngày 21/01/2021 của UBND phường Đức Thuận; Báo cáo số 04/BC-UBND ngày 14/01/2021 của UBND phường Đậu Liêu; Báo cáo số 03/BC-UBND ngày 12/01/2021 của UBND xã Thuận Lộc; Báo cáo số 06/BC-UBND ngày 20/01/2021 của UBND phường Trung Lương. [↑](#footnote-ref-2)
2. Nguồn: Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh. [↑](#footnote-ref-3)
3. Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 07/01/2019; [↑](#footnote-ref-4)
4. Tại Quyết định số 331/QĐ\_UBND ngày 30/01/2019; [↑](#footnote-ref-5)
5. Tổ dân phố 5 phường Bắc Hồng và TDP 5 phường Nam Hồng. [↑](#footnote-ref-6)
6. Công văn số 1007/UBND-TNMT ngày 02/8/2019 về việc báo cáo xin tạm dừng triển khai thực hiện việc phân loại rác tại nguồn trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh. [↑](#footnote-ref-7)
7. Cấp thị xã tổ chức 01 cuộc; cấp phường, xã tổ chức 5 cuộc. [↑](#footnote-ref-8)
8. Bắc Hồng: 62 xe, Đậu Liêu: 44 xe, Nam Hồng: 61 xe, Đức Thuận: 35 xe, Trung Lương: 30 xe, Thuận Lộc: 20 xe. [↑](#footnote-ref-9)
9. Do Công ty cổ phần môi trường đô thị quản lý. [↑](#footnote-ref-10)
10. Đậu Liêu: 8 điểm, Nam Hồng: 11 điểm, Trung Lương: 4 điểm, Bắc Hồng: 12 điểm, Đức Thuận; 7 điểm, Thuận Lộc: 6 điểm. [↑](#footnote-ref-11)
11. Quy định tại điểm a, khoản 2, điều 1 Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017. [↑](#footnote-ref-12)
12. Nguồn theo Hợp đồng dịch vụ công ích hàng năm giữa UBND thị xã và Công ty cổ phần môi trường đô thị. [↑](#footnote-ref-13)
13. Báo cáo số 05/BC-UBND ngày 21/01/2021 của UBND phường Bắc Hồng; Báo cáo số 05/BC-UBND ngày 19/01/2021 của UBND phường Nam Hồng; Báo cáo số 06/BC-UBND ngày 21/01/2021 của UBND phường Đức Thuận; Báo cáo số 04/BC-UBND ngày 14/01/2021 của UBND phường Đậu Liêu; Báo cáo số 03/BC-UBND ngày 12/01/2021 của UBND xã Thuận Lộc; Báo cáo số 06/BC-UBND ngày 20/01/2021 của UBND phường Trung Lương. [↑](#footnote-ref-14)
14. Theo Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 04/02/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch quản lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. [↑](#footnote-ref-15)
15. Theo Thông báo số 136/TB-UBND ngày 16/9/2020 của UBND thị xã và Thông báo số 70/TB-UBND ngày 10/3/2021 của UBND thị xã. [↑](#footnote-ref-16)
16. Theo Hợp đồng dịch vụ công ích hàng năm. [↑](#footnote-ref-17)
17. Theo quy định tại điểm a, khoản 2, điều 1 của Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017. [↑](#footnote-ref-18)
18. Thông báo số 41/TB-UBND ngày 02/02/2021 của UBND thị xã. [↑](#footnote-ref-19)